

Số: 43 /2014/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 07 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về mức thu, quản lý, sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh (đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cơ sở giáo dục, đào tạo tư thực, dân lập, bán công; cơ sở y tế tư nhân, dân lập, cơ sở văn hóa thông tin) trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ vào Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện các quy định về Pháp lệnh phí và lệ phí; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về mức thu, quản lý, sử dụng một số khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh (đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cơ sở giáo dục, đào tạo tư thực, dân lập, bán công; cơ sở y tế tư nhân, dân lập, cơ sở văn hóa thông tin) trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

1. Mức thu lệ phí:

a) Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, cơ sở giáo dục, đào tạo tư thực, dân lập, bán công, cơ sở y tế tư nhân, dân lập, cơ sở văn hóa thông tin (do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, thành phố cấp). Mức thu: 100.000 đồng/1 lần cấp.

b) Cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh liên hiệp hợp tác xã, cơ sở giáo dục, đào tạo tư thực, dân lập, bán công, cơ sở y tế tư nhân, dân lập, cơ sở

văn hóa thông tin (do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp). Mức thu: 200.000 đồng/1 lần cấp.

c) Cấp giấy chứng nhận thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cơ sở giáo dục, đào tạo tư thực, dân lập, bán công, cơ sở y tế tư nhân, dân lập, cơ sở văn hóa thông tin. Mức thu: 30.000 đồng/1 lần (chứng nhận hoặc thay đổi).

d) Cấp bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận thay đổi đăng ký kinh doanh hoặc bản trích lục nội dung đăng ký kinh doanh. Mức thu: 3.000 đồng/bản sao.

đ) Cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh (không thu lệ phí cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh cho cơ quan quản lý nhà nước). Mức thu: 15.000 đồng/1 lần cung cấp.

2. Quản lý và sử dụng nguồn thu lệ phí:

Cơ quan, đơn vị thu lệ phí thực hiện cấp giấy chứng nhận về đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh thực hiện thu lệ phí và được để lại 25% để chi phí cho hoạt động cấp giấy chứng nhận về đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh; 75% còn lại nộp ngân sách nhà nước.

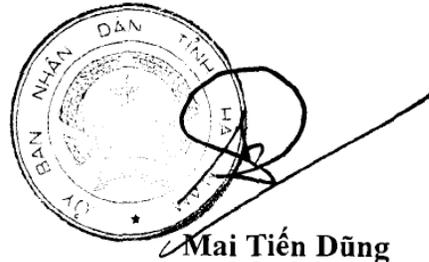
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc nhà nước Hà Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ KH và ĐT (để b/c);
- Cục kiểm tra văn bản – BTP;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo, Website Hà Nam;
- Báo Hà Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: LĐVP, Các CV;
- Lưu VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Mai Tiên Dũng